

\*

Số 12 -ĐA/ĐUCA

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**ĐỀ ÁN**

**Nâng cao hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra,  
cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp trong Công an nhân dân  
đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**

-----

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án**

1.1. Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, gương mẫu, đi đầu về sắp xếp tổ chức, bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Với quyết tâm chính trị cao, Bộ Công an đã tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, ngày 06/8/2018 của Chính phủ (*viết tắt là Nghị định số 01 của Chính phủ*). Tổ chức bộ máy Bộ Công an đã được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giám các đơn vị trung gian, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, trực tiếp của Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an tới các đơn vị, công an các đơn vị, địa phương<sup>1</sup>.

1.2. Thực hiện Quy định số 192-QĐ/TW, ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong CAND Việt Nam (*viết tắt là Quy định số 192 của Bộ Chính trị*); Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*viết tắt là Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị*). Đảng ủy CATW đã chỉ đạo cấp ủy các cấp tổ chức đại hội đảng bộ, kiện toàn cấp ủy, đồng thời đã tập trung chỉ đạo kiện toàn hệ thống tổ chức UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND theo quy định của Đảng, tổ chức, cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng trong CAND không ngừng lớn mạnh, đồng bộ, thống nhất, hoạt động phục vụ đặc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy CATW và cấp ủy các cấp trong CAND.

1.3. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định mục tiêu, nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng là góp phần "*...đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh... xây dựng tổ*

<sup>1</sup> Nguồn X01. Tính đến tháng 10/2021, toàn lực lượng CAND đã giảm 6 Tổng cục, 01 đơn vị tương đương Tổng cục, 55 đơn vị cấp Cục, 20 Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh, 07 trường (01 trường cao đẳng, 04 trường trung cấp, 02 trường văn hóa) 916 đơn vị cấp phòng (cơ quan Bộ giám 321 phòng, công an địa phương giảm 135 phòng, các học viện, trường CAND giảm 170 phòng) và trên 2300 đơn vị cấp đội

chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ", trong đó chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phải "Tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất Điều lệ trong toàn Đảng", "Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng", đồng thời đề ra các nhiệm vụ trọng tâm để tổ chức thực hiện; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó đề ra nhiệm vụ "...nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND".

**1.4. Thời gian qua, UBKT, Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW và UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND đã tham mưu cấp ủy cùng cấp quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy chế, quy định của Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; bám sát chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị, cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch hành động với mục tiêu là đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần quan trọng trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng bộ CATW và đảng bộ các cấp Công an trong sạch, vững mạnh; xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự. Tuy nhiên, trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đòi hỏi công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong CAND phải có những bước tiến mới, mạnh mẽ hơn nữa, chuyên nghiệp hơn nữa, trong đó, nâng cao hiệu quả hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND là vấn đề có tính quyết định tới việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong CAND.**

**1.5. Thời gian tới, trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới: Đề quán triệt, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các quy định của Trung ương Đảng (khóa XIII) về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Kết luận số 34 - KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ CATW lần thứ VII; Nghị quyết, Chương trình của Đảng ủy CATW về công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025; nhất là việc Đảng ủy CATW được Ban Bí thư giao thêm thẩm quyền chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an**

tin, thành phố trực thuộc Trung ương theo Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; kịp thời khắc phục những hạn chế, góp phần đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong CAND, Đảng ủy CATW ban hành Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp trong Công an nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới” để xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện.

## 2. Căn cứ xây dựng Đề án

### 2.1. Căn cứ chính trị, pháp lý

#### 2.1.1. Chủ trương, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Đảng ủy CATW

- Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm công tác kiểm tra, giám sát và giữ gìn kỷ luật của Đảng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Đảng ta khẳng định: *Công tác kiểm tra có vị trí cực kỳ quan trọng trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo mà không kiểm tra, giám sát thì coi như không có lãnh đạo, mọi tổ chức đảng, đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng và đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng.* Trung ương Đảng đã ban hành nghị quyết, chiến lược, nhiều kết luận, quy định để lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, đạt được nhiều kết quả quan trọng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các quy định của Đảng (Khóa XIII) về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng<sup>2</sup>; Đảng ủy CATW kịp thời tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều nội dung về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND, như: Quy định số 192-QĐ/TW, ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong CAND Việt Nam, trong đó dành Mục IV quy định về UBKT, cơ

<sup>2</sup> Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của BCH Trung ương quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của BCH Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy CATW với tỉnh ủy, thành ủy thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của BCH Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 23-KL/TW, ngày 10/12/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Hướng dẫn số 08-HD/UBKTTW, ngày 14/02/2020 của UBKT Trung ương về công tác nhân sự UBKT tại đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn số 10-HD/UBKTTW, ngày 15/02/2020 của UBKT Trung ương hướng dẫn cơ cấu tổ chức, số lượng ủy viên UBKT của đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng và cấp cơ sở trong CAND.

quan UBKT các cấp trong CAND; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó đề ra nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND; đặc biệt là Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy CATW với tỉnh ủy, thành ủy thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời, Đảng ủy CATW đã chủ động ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình và nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND<sup>3</sup>.

### *2.1.2. Chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an*

Luật CAND (năm 2018)<sup>4</sup>; Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Công an; Bộ Công an đã ban hành nhiều thông tư, quy định, hướng dẫn (theo thẩm quyền) liên quan trực tiếp nội dung Đề án, trong đó, có nhiều văn bản liên quan trực tiếp tới cán bộ làm công tác kiểm tra đảng trong CAND<sup>5</sup>.

<sup>3</sup> Một số văn bản quan trọng, như: Thông tri số 01-TT/ĐUCA, ngày 19/9/2019 của Đảng ủy CATW về đại hội đảng các cấp trong CAND, nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó Đảng ủy CATW giao nhiệm vụ: “Ủy ban kiểm tra Đảng ủy CATW đề xuất hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy” (viết tắt là Thông tri số 01 của Đảng ủy CATW); Quy định số 02-QĐi/ĐUCA, ngày 22/8/2019 của Đảng ủy CATW quy định khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở bốn cấp Công an (viết tắt là Quy định số 02 của Đảng ủy CATW); Nghị quyết số 03-NQ/ĐUCA, ngày 09/6/2021 và Chương trình số 07-CTr/ĐUCA, ngày 10/9/2021 của Đảng ủy CATW về công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra nhiệm vụ “Chỉ đạo xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp trong Công an nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”; Chỉ thị số 01-CT/ĐUCA, ngày 13/11/2020 của BTV Đảng ủy CATW: “Chỉ thị về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND” xác định “Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện đồng bộ và toàn diện các quy định, quy chế, quy trình trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo...; quan tâm kiện toàn tổ chức ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp trong CAND ..., nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảng trong CAND; xây dựng nội dung, chương trình, biên soạn tài liệu...; nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”...

<sup>4</sup> Điều 25 quy định đồng chí Phó Chủ nhiệm Thường trực UBKT Đảng ủy CATW có cấp bậc hàm cao nhất là Trung tướng, các đồng chí Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy CATW có cấp bậc hàm cao nhất là Thiếu tướng.

<sup>5</sup> Một số văn bản quan trọng, như: Thông tư số 58/2010/TT-BCA, ngày 14/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp, cấp bậc hàm đối với ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy các cấp trong CAND (viết tắt là Thông tư số 58 của Bộ trưởng Bộ Công an); Thông tư số 33/2019/TT-BCA, ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cấp bậc hàm cao nhất là cấp tá, cấp úy đối với sĩ quan giữ chức vụ, chức danh trong CAND, trong đó có quy định cấp bậc hàm cao nhất của ủy viên chuyên trách, phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT đảng ủy các cấp trong CAND (viết tắt là Thông tư số 33 của Bộ trưởng Bộ Công an); Thông tư số 04/2019/TT-BCA, ngày 10/01/2020 Quy định chức vụ tương đương trong CAND, trong đó có quy định chức vụ lãnh đạo tương đương của Thủ trưởng Cơ quan, Phó Thủ trưởng Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW (viết tắt là Thông tư số 04 của Bộ trưởng Bộ Công an); Thông tư số 77/2021/TT-BCA, ngày 17/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về danh mục chức vụ, chức danh, bố trí, sử dụng chức danh của sĩ quan, hạ sĩ quan trong CAND; Văn bản số 548/BCA-X01, ngày 06/3/2019 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện về chính sách và hồ sơ cán bộ khi triển khai sắp xếp theo cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công an, trong đó có hướng dẫn thực hiện hệ số phụ cấp chức vụ của ủy viên chuyên trách, phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT đảng ủy các cấp trong CAND (viết tắt là Văn bản số 548 của Bộ Công an); Văn bản số 994/BCA-X01, ngày 06/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc hướng dẫn thực hiện công tác cán bộ Cơ quan UBKT đảng ủy công an đơn vị, địa phương, trong đó hướng dẫn: “trước mắt, phó chủ nhiệm thường

Trên đây là những căn cứ chính trị, pháp lý cơ bản, quan trọng để nghiên cứu, xây dựng Đề án, đảm bảo quan điểm, mục tiêu, yêu cầu đề ra.

## **2.2. Tổng hợp khái quát tình hình tổ chức đảng, đảng viên và thực trạng hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND**

### **2.2.1. Tình hình tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức UBKT và đặc điểm đặc thù của công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND:**

- Đảng bộ CATW là Đảng bộ lớn về quy mô tổ chức và số lượng đảng viên; trong CAND (kể cả công an địa phương), nhiều loại hình đảng bộ trực thuộc tương ứng với đơn vị Công an các cấp (nhất là công an cấp tỉnh) có tính đặc thù<sup>6</sup>; nhiều tổ chức đảng, đảng viên trong CAND hoạt động có tính chất đặc biệt, bí mật, đơn tuyến, cơ động, thường xuyên trực tiếp tiếp xúc tội phạm, có hoạt động phân tán cả trong nước và nước ngoài, là mục tiêu mà các thế lực thù địch, bọn tội phạm tìm mọi thủ đoạn tấn công, lôi kéo, mua chuộc đặt ra vấn đề quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng ngừa sai phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm. Bên cạnh đó, mô hình tổ chức UBKT các cấp trong CAND được thành lập ở đảng ủy cấp cơ sở trở lên, cũng có nhiều nét đặc thù cơ bản do đặc điểm tổ chức đảng của các đơn vị trong CAND tương ứng quy định<sup>7</sup>.

- Do mô hình tổ chức đảng trong CAND và phạm vi lãnh đạo của Đảng ủy CATW đối với các đảng ủy trực thuộc và đảng ủy công an địa phương nên đặc điểm công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND có một số đặc điểm đặc thù, đó là: <sup>(1)</sup> Đảng ủy CATW chủ trì, phối hợp với tỉnh, thành ủy kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tỉnh, thành ủy, Đảng ủy CATW về bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an

---

trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, phó chủ nhiệm, ủy viên chuyên trách thực hiện chế độ, chính sách như quy định hiện nay"; các Quyết định Bộ trưởng Bộ Công an về việc thành lập Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW, Cơ quan UBKT đảng ủy đơn vị A08, C10, K01, K02, T01, T02 và cơ quan UBKT đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương, trong đó quy định đồng chí phó chủ nhiệm thường trực (tương đương Trưởng phòng), đồng chí phó chủ nhiệm chuyên trách (tương đương phó trưởng phòng); Thông báo số 223-TB/ĐUCA, ngày 12/3/2020 của BTV Đảng ủy CATW, giao X06 có biên chế 70 cán bộ, chiến sỹ; Kết luận của Bộ trưởng Bộ Công an tại Thông báo số 316/TB-V01, ngày 17/9/2021 của V01 Thông báo Kết luận của Bộ trưởng Bộ Công an tại buổi làm việc với Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW.

<sup>6</sup> Nét đặc thù đó là: trong khi Quy định số 192 -QB/TW, ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong CAND quy định đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng được thành lập ở đảng bộ có từ 500 đảng viên trở lên, nhưng trong CAND có những đảng bộ cấp cơ sở trực thuộc đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng có số lượng đảng viên của đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (ví dụ: đảng bộ PC08 công an TP Hà Nội có trên 1.000 đảng viên; đảng bộ PK02 công an TP Hà Nội có trên 500 đảng viên...)

<sup>7</sup> Hiện nay: <sup>(1)</sup> tổ chức đảng trong CAND có 85 đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng; 41 đảng ủy trực thuộc Đảng ủy CATW được giao quyền kết nạp, khai trừ đảng viên; 1713 đảng ủy cấp cơ sở (kể cả đảng ủy công an cấp huyện), trên 18.000 đảng bộ bộ phận và chi bộ, trên 245.000 đảng viên (các đảng bộ khối cơ quan Bộ có trên 60.000 đảng viên; các đảng bộ công an địa phương có trên 185.000 đảng viên).

Nét đặc thù đó là: UBKT đảng ủy cấp cơ sở có 2 loại hình là UBKT đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Đảng ủy CATW và UBKT đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc đảng ủy cấp trên cơ sở; ở loại hình UBKT đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc đảng ủy cấp trên cơ sở, có UBKT đảng ủy cấp cơ sở ở đảng bộ có số lượng đảng viên đồng như quy định đảng bộ cấp trên cơ sở (ví dụ: UBKT Đảng ủy PC08, PK02 công an TP Hà Nội, Công an TP Hồ Chí Minh...) nhưng Quy định số lượng thành viên UBKT chỉ bằng số lượng ủy viên UBKT đảng ủy cơ sở có 250 đến dưới 300 đảng viên chính thức và từ 300 đến 500 đảng viên.

toàn xã hội và xây dựng lực lượng CAND. Đây là đặc điểm khác biệt về thẩm quyền chủ trì kiểm tra, giám sát so với tổ chức đảng khác thuộc BCH Trung ương (*chủ trì kiểm tra, giám sát cả tổ chức đảng không là tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp*); <sup>(2)</sup> Trong CAND, thủ trưởng công an đơn vị, địa phương đồng thời là bí thư cấp ủy, do đó, trong lãnh đạo, chỉ đạo có thể dẫn đến lạm dụng quyền lực (kể cả nhầm lẫn quyền lực) giữa 2 chức vụ bí thư cấp ủy và thủ trưởng đơn vị, có thể dẫn đến vi phạm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, quy định của đảng, quy chế làm việc, chính sách pháp luật của Nhà nước. Điều này, đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế quy định về công tác kiểm tra, giám sát và xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### *2.2.2. Một số kết quả hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND nhiệm kỳ 2015-2020 đến nay*

*a) Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng đã đạt được những kết quả quan trọng:*

- UBKT Đảng ủy CATW, Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW đã tham mưu Đảng ủy, BTV Đảng ủy CATW tiến hành kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với 42 tổ chức đảng; đề nghị UBKT Trung ương thi hành kỷ luật 05 đảng viên; thi hành kỷ luật theo thẩm quyền đối với 2 tổ chức đảng, 7 đảng viên. UBKT Đảng ủy CATW thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 6 tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 12 tổ chức đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 1 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 79 tổ chức đảng; giải quyết tố cáo đối với 11 đảng viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 2 đảng viên; thi hành kỷ luật theo thẩm quyền đối với 13 đảng viên.

- UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND đã tham mưu cấp ủy cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy các cấp, chi bộ trong đảng bộ tiến hành kiểm tra 17.752 lượt, giám sát 13.943 lượt tổ chức đảng, đảng viên; xem xét, thi hành kỷ luật 70 tổ chức, 2.377 đảng viên. UBKT các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 536 tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 5.307 tổ chức đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 4.760 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 11.530 tổ chức đảng; giải quyết tố cáo 269 lượt tổ chức đảng, đảng viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 50 đảng viên; thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng, 1.716 đảng viên.

*b) Công tác tham mưu xây dựng ban hành văn bản quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong CAND:*

UBKT Đảng ủy CATW, Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW đã tham mưu Đảng ủy CATW báo cáo Trung ương Đảng ban hành 04 văn bản; trực tiếp ban hành theo thẩm quyền 16 văn bản quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ, hướng dẫn và chỉ đạo cấp ủy, UBKT các cấp trong CAND ban hành một số văn bản cụ thể hóa và triển khai thực hiện văn bản của cấp trên để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ và trong CAND.

c) Công tác tham mưu về kiện toàn UBKT; xây dựng tổ chức, bộ máy cơ quan UBKT các cấp trong CAND đạt nhiều kết quả nổi bật so với những nhiệm kỳ trước đây:

- Đảng ủy CATW chỉ đạo công tác kiện toàn UBKT các cấp: đến nay, tổ chức UBKT các cấp trong CAND đã được kiện toàn có 1.840 UBKT các cấp, gồm: UBKT Đảng ủy CATW và 85 UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, 41 UBKT đảng ủy cơ sở thuộc Đảng ủy CATW, có 1.714 UBKT đảng ủy cơ sở thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (kể cả UBKT đảng ủy công an cấp huyện); có trên 5.666 đồng chí, trong đó có gần 800 đồng chí làm công tác kiểm tra đảng chuyên trách<sup>8</sup>; thành lập 70 cơ quan UBKT, gồm Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW (đơn vị thuộc Bộ Công an) và 69 cơ quan UBKT (cấp phòng) ở 06 đảng bộ thuộc Đảng bộ CATW (A08, K01, K02, C10, T01, T02) và 63 đảng bộ công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương<sup>9</sup>.

d) Công tác tham mưu về xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng các cấp trong CAND đã đạt được một số kết quả, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

- Tổng số cán bộ làm công tác kiểm tra đảng hiện nay của CAND là trên 5.666 đồng chí: về trình độ chuyên môn: <sup>(1)</sup> cán bộ Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW có 64 đồng chí, có 3 tiến sĩ, 20 thạc sĩ, 35 cử nhân (còn lại là cao đẳng, trung cấp, sơ cấp). <sup>(2)</sup> cán bộ công tác ở UBKT các cấp và 69 Cơ quan UBKT trong CAND có 5.548 đồng chí, trong đó có 987 đồng chí có trình độ sau đại học, 3.772 cử nhân (còn lại là cao đẳng, trung cấp); về trình độ lý luận chính trị: <sup>(1)</sup> cán bộ Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW có trình độ lý luận chính trị cao cấp 25, trung cấp 21 đồng chí; <sup>(2)</sup> cán bộ công tác ở UBKT và 69 Cơ quan UBKT trong CAND có 2.006 cao cấp và cử nhân (tỷ lệ 42%), 3.267 trung cấp. Có 92 kiểm tra viên cao cấp (tỷ lệ 1,1%) và 173 kiểm tra viên trung cấp (tỷ lệ 3,5%).

- Về trần cấp bậc hàm, phụ cấp chức vụ, chức danh lãnh đạo, chỉ huy: Luật CAND (năm 2018) quy định trần cấp bậc hàm của Phó Chủ nhiệm Thường trực, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy CATW. Bộ Công an quy định về trần cấp bậc hàm cao nhất đối với phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND; ban hành hướng dẫn về công tác cán bộ cơ quan UBKT các cấp trong CAND; hướng dẫn thực hiện hệ số phụ cấp chức vụ của ủy viên chuyên trách, phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT các cấp trong CAND; quy định về chức vụ lãnh đạo tương đương đối với phó chủ nhiệm thường trực (thủ trưởng cơ quan) và phó chủ nhiệm chuyên trách (phó thủ trưởng cơ quan).

- Về công tác quy hoạch, bố trí, điều động bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy đối với phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên

<sup>8</sup> Cán bộ làm công tác kiểm tra đảng chuyên trách là những đồng chí phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT và cán bộ nghiệp vụ thuộc Cơ quan UBKT các cấp.

<sup>9</sup> Nguồn X01, X03, X06

chuyên trách UBKT các cấp trong CAND: <sup>(1)</sup> UBKT Đảng ủy CATW: đã có đồng chí phó chủ nhiệm thường trực UBKT từng được quy hoạch Thứ trưởng Bộ Công an; 02 phó chủ nhiệm được quy hoạch Cục trưởng, 01 ủy viên chuyên trách được quy hoạch Phó Cục trưởng và Cục trưởng; 03 ủy viên chuyên trách được quy hoạch Phó Cục trưởng; <sup>(2)</sup> UBKT đảng ủy thuộc Đảng ủy CATW và UBKT đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương: có 1.402 đồng chí được quy hoạch đến Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên (tỷ lệ 24,7%); có 1.905 đồng chí được quy hoạch phó trưởng phòng và tương đương (tỷ lệ 33,6%). Điều động, bổ nhiệm thành viên UBKT đi làm lãnh đạo các cấp đối với 398 đồng chí (cả ủy viên kiêm chức); điều động bổ nhiệm lãnh đạo, chỉ huy đến đề bầu kiện toàn UBKT 463 đồng chí (cả ủy viên kiêm chức).

- Về luân chuyển cán bộ kiểm tra: <sup>(1)</sup> UBKT Đảng ủy CATW luân chuyển gắn với điều động, bổ nhiệm đi 05 đồng chí; luân chuyển gắn với điều động đến 16 đồng chí để bầu UBKT; <sup>(2)</sup> UBKT các cấp điều động gắn với bổ nhiệm đến đề bầu ủy viên UBKT 38 đồng chí (ủy viên chuyên trách), điều động luân chuyển gắn với bổ nhiệm đi 12 đồng chí (ủy viên chuyên trách).

- Về công bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát: đã ban hành các đề cương bài giảng phục vụ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng cho 2.008 đồng chí (đạt 55,8 %).

*đ) Công tác đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, ứng dụng công nghệ thông tin và kinh phí phục vụ hoạt động của UBKT, Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW và UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND, nhất là sau khi thành lập 69 cơ quan UBKT các cấp trong CAND chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:*

- UBKT Đảng ủy CATW, Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW được trang bị 54 máy tính, 45 máy in, 17 máy tính xách tay, 4 máy photo, 01 máy Fax, 14 tivi, 20 điện thoại nội bộ, 02 máy ảnh, 03 máy thu âm, 09 ô tô (có 4 xe phục vụ sĩ quan cấp Tướng), 2 xe mô tô. Kinh phí thường xuyên, kinh phí nghiệp vụ kiểm tra, giám sát phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy CATW, UBKT Đảng ủy CATW từ nguồn Bộ Công an cấp; đồng thời Đảng ủy CATW đã quan tâm duyệt chi từ nguồn đảng phí trích giữ lại của Đảng ủy CATW đảm bảo quy định. Tuy nhiên, so với yêu cầu nhiệm vụ, hiện còn thiếu hệ thống trang bị công nghệ thông tin, phần mềm cơ sở dữ liệu kết nối giữa UBKT Đảng ủy CATW với UBKT Trung ương và mạng nội bộ Bộ Công an (mạng LAN) với các đảng bộ trong CAND; còn thiếu trang bị máy tính, định mức kinh phí còn hạn chế.

- UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND: <sup>(1)</sup> Ở UBKT các đơn vị thành lập cơ quan UBKT: trang thiết bị, phòng làm việc phục vụ công tác của UBKT, Cơ quan UBKT được sử dụng tiếp quản một phần từ Phòng Công tác đảng và công tác chính trị của công an đơn vị, địa phương, qua khảo sát ở 69 cơ quan UBKT trong CAND, có trên 80% UBKT cấp ủy đơn vị trả lời còn thiếu trang thiết bị đảm bảo; có 3/126 đơn vị (tỷ lệ 2,4%) đã lập hệ thống cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; <sup>(2)</sup> Ở UBKT các cấp còn lại: trang thiết



bị phục vụ công tác của UBKT chịu sự quản lý trực tiếp của phòng đảm nhiệm công tác đảng và công tác chính trị hoặc đội chính trị, hậu cần công an các đơn vị, địa phương; qua khảo sát, có 85% đơn vị trả lời còn thiếu trang thiết bị, 100% chưa lập hệ thống cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Có 19/126 UBKT đảng ủy đơn vị được lãnh đạo đơn vị cấp kinh phí riêng cho hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT cấp ủy (đạt tỷ lệ 15%); có 02/126 (tỷ lệ 1,6%) UBKT đảng ủy đơn vị được đảng ủy trích từ nguồn đảng phí trích giữ lại để cấp cho UBKT, cơ quan UBKT hoạt động.

### **2.3. Nhận xét, đánh giá**

#### **2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân**

##### **a) Ưu điểm:**

- UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND đã chủ động tham mưu cho cấp ủy xây dựng, ban hành và nghiên cứu xây dựng, ban hành một số quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, tạo cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, xem xét thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, nhiệm vụ cấp ủy giao, cơ bản tạo hành lang pháp lý cho hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT.

- Chủ động tham mưu kiện toàn kịp thời, đúng cơ cấu, đủ số lượng UBKT theo quy định của Đảng; tham mưu thành lập 69 Cơ quan UBKT các cấp (cấp phòng) và quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan UBKT các cấp trong CAND; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác kiểm tra Đảng đủ về số lượng, cơ bản đảm bảo chất lượng; kịp thời tổ chức một số lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; thực hiện chế độ về hệ số phụ cấp chức vụ, trần cấp bậc hàm cao nhất đối với phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp; quy định chức vụ lãnh đạo tương đương đối với phó chủ nhiệm thường trực (là thủ trưởng cơ quan) và phó chủ nhiệm chuyên trách (là phó thủ trưởng cơ quan) ở công an đơn vị, địa phương thành lập Cơ quan UBKT.

- Tham mưu, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và nhiệm vụ cấp ủy giao cơ bản toàn diện, đảm bảo quy định, quy trình, nguyên tắc của Đảng.

##### **b) Nguyên nhân ưu điểm:**

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi kiểm tra, giám sát của cấp ủy, UBKT các cấp được sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa phù hợp hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy, UBKT các cấp; năm 2019, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 192, năm 2021, Ban Bí thư ban hành Quyết định số 17, trong đó có một số điểm mới về công tác kiểm tra, giám sát đã đáp ứng thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát trong CAND, giải quyết những khó khăn, bất cập trước đây, khi Đảng ủy CATW lãnh đạo

đảng bộ công an địa phương nhưng lại *không được chủ trì*, phối hợp kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên ở đảng bộ công an địa phương.

- Đảng ủy CATW, cấp ủy các cấp trong CAND đã quan tâm và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thông qua việc ban hành nghị quyết, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo sự lãnh đạo thường xuyên, không chỉ có tính thời điểm, nhiệm kỳ, mà còn có tính chiến lược, dài hạn đã tác động tích cực, toàn diện tới hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong CAND.

- Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND được củng cố, kiện toàn ngày một hoàn thiện; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác kiểm tra đảng cơ bản được đảm bảo đã tác động rất lớn và lan tỏa tới tinh thần của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng trong CAND, thúc đẩy thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

### 2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

#### a) Hạn chế:

- Nhận thức về vị trí, vai trò, tác dụng công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, UBKT chưa thống nhất (nhất là những nội dung có tính đặc thù trong CAND); một số cấp ủy, UBKT chưa quan tâm đúng mức công tác kiểm tra, giám sát trong đảng bộ, né tránh khuyết điểm, sợ ảnh hưởng thành tích; chất lượng đội ngũ cán bộ tham mưu còn hạn chế, nhất là thiếu đội ngũ tham mưu chiến lược có trình độ, kinh nghiệm, chuyên môn cao về kiểm tra, giám sát; công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm về kiểm tra, giám sát có mặt còn hạn chế.

- Công tác tham mưu cấp ủy nghiên cứu, ban hành các văn bản quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát để tổ chức thực hiện trong Đảng bộ CATW và trong CAND chưa thực sự đầy đủ, nhất là những văn bản về thực hiện quy trình nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát.

- Công tác tham mưu cấp ủy về kiện toàn UBKT, xây dựng tổ chức bộ máy cơ quan UBKT và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp trong CAND có mặt thiếu đồng bộ, chưa thật sự khoa học, như: quy định về quy trình kiện toàn bổ sung UBKT giữa nhiệm kỳ đại hội; tiêu chuẩn, tiêu chí tuyển chọn (đầu vào) thành viên chuyên trách UBKT và cán bộ kiểm tra ở cơ quan UBKT chưa cụ thể, rõ ràng.

- Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí cán bộ đối với đội ngũ phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp còn gặp khó khăn, vướng mắc, chưa đồng bộ; chưa có quy định về chức vụ tương đương; việc quy hoạch chức vụ chính quyền đối với thành viên chuyên trách UBKT từng cấp chưa đồng bộ.

- Công tác luân chuyển đối với đội ngũ phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT và lãnh đạo cơ quan UBKT các cấp trong CAND chưa thực hiện toàn diện ở chiều luân chuyển đi để đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ kiểm tra theo quy định của Ban Bí thư.

- Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát còn bộc lộ bất cập về nội dung chương trình, tài liệu, đội ngũ báo cáo viên.

- Công tác đảm bảo trang bị, phương tiện, kinh phí, ứng dụng CNTT phục vụ còn hạn chế, còn thiếu trang thiết bị, kinh phí hoạt động và chưa có hệ thống công nghệ thông tin, dữ liệu đồng bộ, thống nhất phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND.

#### b) Nguyên nhân:

Những hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân cơ bản, trực tiếp là hiệu quả hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND chưa cao, chủ yếu là do:

- Hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND còn thiếu một số cơ sở, căn cứ chính trị, pháp lý để tham mưu, tổ chức thực hiện hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nhất là thiếu những văn bản quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với đặc điểm tổ chức đảng, đặc điểm công tác kiểm tra, giám sát trong CAND.

- Một số quy định trong công tác tuyển chọn, bố trí, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ và quy định về chức vụ, chức danh lãnh đạo chỉ huy đối với thành viên chuyên trách UBKT chưa thực sự đồng bộ.

- Chưa có quy định về định mức trang bị, kinh phí chi cho UBKT, cơ quan UBKT từng cấp hoạt động; hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát còn thiếu, chưa đồng bộ trong CAND.

## II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ ÁN

### 1. Mục tiêu của Đề án

#### 1.1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND, góp phần xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND hoạt động có tính chuyên nghiệp, chuyên sâu, có cơ cấu, số lượng, tổ chức bộ máy, biên chế hợp lý tương xứng, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện chế độ, chính sách đối với thành viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND theo đúng quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Bộ Công an

và đảm bảo trang thiết bị, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, kinh phí bảo đảm hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT từng cấp trong CAND.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản các quy chế, quy định, quy trình (nhất là các quy trình nghiệp vụ) tạo căn cứ pháp lý đồng bộ, thuận lợi cho hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND.

- Xác định rõ nguồn nhân lực, tiêu chuẩn, tiêu chí, điều kiện tuyển lựa ủy viên UBKT, tuyển chọn cán bộ cơ quan UBKT (xác định tiêu chuẩn, điều kiện đầu vào UBKT, Cơ quan UBKT).

- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các Phòng thuộc Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW, đảm bảo kết hợp giữa phòng địa bàn và phòng phụ trách lĩnh vực đề nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng và hậu kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên trong toàn lực lượng CAND.

- Xác định rõ biên chế cho Cơ quan UBKT từng cấp trong CAND phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình, số lượng đảng viên của từng đảng bộ.

- Xác định rõ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy tương đương; xây dựng quy hoạch; công tác luân chuyển, bố trí, điều động, bổ nhiệm đối với thành viên chuyên trách UBKT từng cấp trong CAND.

- Xây dựng, ban hành chương trình, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát cho 100% cán bộ làm công tác kiểm tra đảng các cấp trong CAND.

- Đảm bảo phương tiện, trang thiết bị, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, dữ liệu kiểm tra, giám sát đồng bộ từ UBKT Đảng ủy CATW đến UBKT 126 đảng bộ trong CAND; xác định rõ nguồn kinh phí, định mức kinh phí đảm bảo hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT từng cấp trong CAND.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

- Kế thừa những kết quả, thành tựu đã đạt được, đồng thời phát triển phù hợp với đặc điểm tình hình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong CAND và yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng CAND trong tình hình mới.

- Đảm bảo đồng bộ, thống nhất về quy định, quy chế, quy trình của Trung ương Đảng với Đảng ủy CATW; đồng bộ, thống nhất về chế độ chính sách của cán bộ, chiến sỹ lực lượng CAND với cán bộ kiểm tra đảng trong CAND và cán bộ kiểm tra trong hệ thống cán bộ kiểm tra của Đảng.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kinh phí cho UBKT, Cơ quan UBKT các cấp trong CAND hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đề án phải đảm bảo tính lý luận, thực tiễn, đồng bộ, khả thi góp phần đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND; việc thực hiện Đề án phải có lộ trình, bước đi cụ thể.

### 3. Phạm vi nghiên cứu của Đề án

#### 3.1. Nội dung nghiên cứu

- Công tác xây dựng, ban hành quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

- Công tác kiện toàn UBKT, xây dựng tổ chức, bộ máy cơ quan UBKT và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng các cấp trong CAND

- Công tác đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin cơ sở dữ liệu và phương tiện, kinh phí cho hoạt động của UBKT, Cơ quan UBKT các cấp trong CAND.

#### 3.2. Đối tượng, thời gian nghiên cứu

Cấp ủy, UBKT các cấp trong CAND nhiệm kỳ 2015-2020 đến nay (riêng phạm vi thời gian nghiên cứu đối với các văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng và Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ: các văn bản còn hiệu lực).

### III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND

1.1. Nghiên cứu sửa đổi, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy CATW

(1) Sửa đổi, ban hành Hướng dẫn thay thế Hướng dẫn số 39-QĐ/ĐUCA ngày 20/11/2019 của Đảng ủy CATW về thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ CATW.

(2) Sửa đổi, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 186-QĐ/ĐUCA ngày 02/5/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy CATW ban hành quy định tiêu chuẩn, chức danh và thẩm quyền bổ nhiệm chức danh kiểm tra viên trong các đảng bộ thuộc lực lượng CAND.

(3) Sửa đổi, ban hành Quy định thay thế Quyết định số 01-QĐ/ĐUCA ngày 23/12/2020 của Ban Thường vụ Đảng ủy CATW ban hành Quy chế phối hợp giữa UBKT Đảng ủy CATW với Văn phòng Đảng ủy CATW, X01, X03, X05, V05 về thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

(4) Sửa đổi, ban hành Quy định thay thế Quy định số 287-QĐ/ĐUCA ngày 16/7/2013 của Đảng ủy CATW về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy CATW.

(5) Sửa đổi, ban hành Hướng dẫn của BTV Đảng ủy CATW về xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp kiểm tra đảng" trong CAND (theo Hướng dẫn của UBKT Trung ương).

(6) Ban hành Quy định của BTV Đảng ủy CATW về cung cấp, quản lý, sử dụng Thẻ kiểm tra Đảng trong CAND.

(7) Ban hành Hướng dẫn của BTV Đảng ủy CATW về một số nội dung công tác nhân sự UBKT các cấp trong Đảng bộ CATW; quy trình kiện toàn UBKT giữa hai nhiệm kỳ đại hội.

(8) Sửa đổi, ban hành Hướng dẫn số 33-HD/ĐUCA, ngày 01/10/2013 của BTV Đảng ủy CATW hướng dẫn thực hiện chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trong CAND, trong đó bổ sung nội dung chi, mục chi công tác xây dựng Đảng có nội dung chi, mục chi của công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

(9) Sửa đổi, ban hành Quy định của BTV Đảng ủy CATW thay thế Quyết định số 1011-QĐ/ĐUCA ngày 19/8/2020 của BTV Đảng ủy CATW quy định về nắm tình hình của cán bộ kiểm tra đảng các cấp trong CAND.

(10) Ban hành quy định của BTV Đảng ủy CATW về tiêu chí, tiêu chuẩn khung năng lực cán bộ kiểm tra Đảng các cấp trong CAND.

(11) Ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát của chi bộ các cấp trong Đảng bộ CATW (theo chỉ đạo của cấp trên).

## ***2. Sửa đổi, bổ sung ban hành văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công an***

(1) Sửa đổi, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 6242/QĐ-BCA ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Văn phòng Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW.

(2) Sửa đổi, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 6243/QĐ-BCA ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Phòng kiểm tra, giám sát Cơ quan Bộ.

(3) Sửa đổi, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 6244/QĐ-BCA ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Phòng kiểm tra, giám sát Công an địa phương.

(4) Ban hành Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND.

(5) Hướng dẫn bổ sung, sửa đổi, xây dựng ban hành một số văn bản khác có nội dung liên quan tới cán bộ làm công tác kiểm tra đảng trong CAND.

## ***1.3. Chỉ đạo UBKT Đảng ủy CATW sửa đổi bổ sung, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của UBKT Đảng ủy CATW***

(1) Sửa đổi, ban hành Hướng dẫn thay thế Hướng dẫn số 116-HD/UBKT ngày 25/9/2018 thực hiện quy định tiêu chuẩn, chức danh và thẩm quyền bổ nhiệm chức danh kiểm tra viên trong các đảng bộ thuộc lực lượng CAND.

(2) Sửa đổi, ban hành Quy định số 1065-QĐi/UKBT ngày 04/6/2019 của UBKT Đảng ủy CATW về tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân của UBKT Đảng ủy CATW.

(3) Ban hành Hướng dẫn thực hiện chế độ thông tin báo cáo, thống kê số liệu về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong CAND.

(4) Ban hành Hướng dẫn đề cương báo cáo thống kê, định kỳ, chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát trong CAND.

(5) Ban hành mới hướng dẫn việc lập, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, thi hành kỷ luật đảng đối với Cơ quan UBKT các cấp trong CAND.

(6) Ban hành Hướng dẫn về công tác hồ sơ nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong CAND.

(7) Ban hành Quy chế công tác của cán bộ theo dõi địa bàn.

**1.4. Chỉ đạo đảng ủy công an đơn vị, địa phương trong CAND nghiên cứu, tham mưu đề xuất, ban hành**

(1) Chỉ đạo BTV Đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương tiếp tục đề xuất BTV tỉnh ủy, thành ủy ban hành, thực hiện "Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương với huyện ủy, thành ủy, quận ủy, thị ủy thuộc tỉnh ủy, thành ủy thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên ở đảng bộ công an huyện, thành phố, quận, thị xã thuộc tỉnh, thành phố thuộc Trung ương".

(2) Chỉ đạo BTV Đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa UBKT đảng ủy công an tỉnh, thành phố với Phòng Công tác đảng và công tác chính trị, Phòng tổ chức cán bộ, Thanh tra công an tỉnh về một số nội dung liên quan công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

(3) Chỉ đạo cấp ủy công an các đơn vị ban hành Quy chế phối hợp giữa UBKT đảng ủy đơn vị với cơ quan văn phòng cấp ủy, cơ quan đảm nhiệm công tác đảng và công tác chính trị, công tác chức cán bộ, thanh tra đơn vị về một số nội dung liên quan công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

*\* Ngoài các văn bản trên, trong thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, UBKT Đảng ủy CATW tiếp tục nghiên cứu, đề xuất BTV Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ ban hành các văn bản khác (theo thẩm quyền), đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm công tác kiểm tra, giám sát trong CAND.*

**2. Tiếp tục kiện toàn UBKT; tổ chức bộ máy cơ quan UBKT và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng các cấp trong CAND**

**2.1. Kiện toàn UBKT; tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan UBKT các cấp trong CAND**

**2.1.1. Kiện toàn UBKT các cấp trong CAND**

- Kiện toàn UBKT các cấp trong CAND đảm bảo cơ cấu, số lượng theo Hướng dẫn số 08 của UBKT Trung ương (đối với UBKT Đảng ủy CATW); Hướng dẫn số 10 của UBKT Trung ương (đối với UBKT đảng ủy cấp trên cơ sở và UBKT đảng ủy cơ sở các cấp trong CAND); đảm bảo độ tuổi, tiêu chí, tiêu chuẩn theo Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 08 và Hướng dẫn số 10

của UBKT Trung ương và các quy định của Bộ Công an về tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ lãnh đạo, chỉ huy tương ứng.

- Đối với UBKT đảng ủy các đảng bộ có từ 250 đến dưới 300 đảng viên chính thức được kiện toàn như sau: có 3 đến 5 ủy viên (do cấp ủy cùng cấp quyết định), trong đó có 1 ủy viên chuyên trách được bổ trí làm phó chủ nhiệm chuyên trách<sup>10</sup> và có từ 2 đến 4 ủy viên kiêm chức (chủ nhiệm UBKT là phó bí thư đảng ủy, phó thủ trưởng đơn vị; ủy viên kiêm chức khác là lãnh đạo cấp trưởng phụ trách tổ chức, cán bộ và đơn vị nghiệp vụ cùng cấp); có từ 1 đến 2 cấp ủy viên cùng cấp.

- Đối với UBKT đảng ủy cấp cơ sở thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND có từ 500 đảng viên trở lên: trước mắt thực hiện như UBKT đảng ủy cơ sở có từ 300 đến dưới 500 đảng viên và được bổ trí 01 cán bộ tham mưu làm công tác kiểm tra Đảng chuyên trách giúp UBKT<sup>11</sup>.

### 2.1.2. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan UBKT các cấp trong CAND

#### a) Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW:

- Về tổ chức bộ máy: Thực hiện theo Quyết định số 4628/QĐ-BCA-X01, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW và Kết luận của Bộ trưởng Bộ Công an tại Thông báo số 316/TB-V01, ngày 17/9/2021 của V01, trong đó bổ sung chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận kiểm tra, giám sát (công tác hậu kiểm).

- Về biên chế: xây dựng và thực hiện theo chỉ tiêu biên chế do BTV Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ giao, đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

#### b) Cơ quan UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND:

- Tổ chức bộ máy Cơ quan UBKT Đảng ủy Cục, Bộ tư lệnh, Học viện thuộc Đảng ủy CATW: Thực hiện theo Quyết định số 4629/QĐ-BCA, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cơ quan UBKT Đảng ủy Cục, Bộ tư lệnh, Học viện.

- Tổ chức bộ máy Cơ quan UBKT Đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương: thực hiện theo Quyết định số 4630/QĐ-BCA, ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cơ quan UBKT Đảng ủy công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương.

- Về biên chế: trong chỉ tiêu biên chế Bộ giao công an các đơn vị, địa phương; do thủ trưởng công an đơn vị, địa phương quyết định, đảm bảo yêu cầu công tác.

<sup>10</sup> Hướng dẫn số 10 của UBKT Trung ương có quy định "... có thể bổ trí làm phó chủ nhiệm chuyên trách (do Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương quyết định)". Vì vậy, Đề án này của Đảng ủy CATW, Đảng ủy CATW quyết định để thống nhất thực hiện, thuận lợi thực hiện chế độ, chính sách sau này.

<sup>11</sup> Ví dụ: UBKT Đảng ủy Phòng PC08 CATP Hà Nội là UBKT đảng ủy cơ sở trực thuộc đảng ủy cấp trên cơ sở, nhưng có trên 1000 đảng viên.



## 2.2. Công tác tuyển lựa ủy viên UBKT và tuyển chọn cán bộ kiểm tra đảng ở cơ quan UBKT các cấp trong CAND

### 2.2.1. Công tác tuyển lựa ủy viên UBKT các cấp trong CAND (đầu vào)

#### a) Ủy viên UBKT Đảng ủy CATW:

- Đảm bảo về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi ủy viên UBKT theo quy định tại Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 08 của UBKT Trung ương; Đề án nhân sự UBKT Đảng ủy CATW đã được Đảng ủy CATW phê duyệt.

- Nhân sự dự kiến bầu Ủy viên chuyên trách UBKT Đảng ủy CATW phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND tương ứng đối với chức vụ Phó Cục trưởng hoặc tương đương trở lên.

- Nhân sự dự kiến cơ cấu bầu Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy CATW phải là Ủy viên chuyên trách UBKT Đảng ủy CATW hoặc lãnh đạo đang giữ chức vụ từ phó cục trưởng, phó giám đốc công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương hoặc tương đương trở lên.

- Nhân sự dự kiến bầu, phân công đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ nhiệm thường trực UBKT Đảng ủy CATW phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND tương ứng đối với chức vụ cục trưởng, giám đốc công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương hoặc tương đương.

#### b) Ủy viên UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND:

- Đảm bảo về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi ủy viên UBKT theo quy định tại Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 08, Hướng dẫn số 10 của UBKT Trung ương; Đề án nhân sự UBKT Đảng ủy đơn vị đã được Đảng ủy đơn vị phê duyệt.

- Nhân sự dự kiến bầu Ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND như đối với chức vụ Đội trưởng trở lên (không áp dụng đối với đơn vị không tổ chức cấp Đội), đã được phê duyệt quy hoạch chức vụ từ phó trưởng phòng và tương đương trở lên.

- Nhân sự dự kiến cơ cấu bầu phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT là ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy đơn vị hoặc cán bộ có tối thiểu 2 năm giữ chức Đội trưởng hoặc tương đương trở lên (không áp dụng đối với đơn vị không tổ chức cấp Đội); các điều kiện khác như ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy đơn vị.

- Nhân sự dự kiến bầu, phân công phó chủ nhiệm thường trực UBKT là phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy đơn vị hoặc cán bộ lãnh đạo đang giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên; đã được quy hoạch Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên; các quy hoạch, điều kiện khác như ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy đơn vị.

#### c) Ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Đảng ủy CATW (những đảng bộ có cơ cấu ủy viên chuyên trách) thực hiện như ủy viên

chuyên trách, phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND (không áp dụng những nội dung về tiêu chuẩn quy định đối với phó chủ nhiệm thường trực UBKT vì không có cơ cấu phó chủ nhiệm thường trực UBKT).

d) Ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy cấp cơ sở thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND (kể cả UBKT đảng ủy công an cấp huyện):

Đảm bảo về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi ủy viên UBKT theo quy định tại Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 08, Hướng dẫn số 10 của UBKT Trung ương; Đề án nhân sự UBKT Đảng ủy đơn vị đã được Đảng ủy đơn vị phê duyệt và quy định của Bộ Công an về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy như đối với chức vụ Phó Đội trưởng trở lên trong CAND, trong đó:

- Nhân sự dự kiến bầu Ủy viên chuyên trách UBKT ở đảng bộ có từ 300 đảng viên chính thức trở lên và phó chủ nhiệm chuyên trách ở đảng bộ có từ 250 đến 300 đảng viên chính thức phải là cán bộ có tối thiểu 2 năm giữ chức vụ lãnh đạo Phó Đội trưởng hoặc tương đương trở lên, đã được phê duyệt quy hoạch chức vụ từ Đội trưởng hoặc tương đương trở lên (không áp dụng đối với đơn vị không tổ chức cấp Đội); trong 3 năm liền kể tính tới thời điểm bầu, kiện toàn bổ sung vào UBKT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Nhân sự dự kiến cơ cấu bầu phó chủ nhiệm chuyên trách UBKT ở đảng bộ có từ 300 đảng viên chính thức trở lên: là ủy viên chuyên trách hoặc cán bộ lãnh đạo đang giữ chức vụ từ Phó Đội trưởng hoặc tương đương trở lên (không áp dụng đối với đơn vị không tổ chức cấp Đội); các điều kiện khác như đối với ủy viên chuyên trách UBKT đảng ủy đơn vị.

### 2.2.2. Công tác tuyển chọn cán bộ kiểm tra đảng ở cơ quan UBKT các cấp trong CAND

a) Đảm bảo khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở bốn cấp Công an theo Quy định số 02-QĐ/ĐUCA, ngày 22/8/2019 của Đảng ủy CATW, cụ thể:

- Cán bộ ở cơ quan UBKT đảng ủy các đơn vị khối cơ quan Bộ (X06, A08, C08, T01, T02, K01, K02) phải đảm bảo khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở Cơ quan Bộ được quy định tại Mục II (khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở cơ quan Bộ).

- Cán bộ ở cơ quan UBKT đảng ủy công an các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương phải đảm bảo khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ được quy định tại Mục III (khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương).

b) Xây dựng, ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn về khung năng lực cán bộ kiểm tra trong CAND để cụ thể tiêu chuẩn, tiêu chí tuyển chọn đối với cán bộ kiểm tra đảng ở cơ quan UBKT các cấp trong CAND, đồng thời là tiêu chí để cán bộ kiểm tra phấn đấu đạt được, theo hướng đảm bảo năng lực về phẩm chất, nhận

thức và kỹ năng, kinh nghiệm, thu hút được cán bộ có trình độ giỏi về làm công tác kiểm tra đảng<sup>12</sup>.

c) Nguồn tuyển chọn cán bộ tham mưu ở cơ quan UBKT các cấp (xếp theo thứ tự ưu tiên): các đồng chí là cấp ủy, ủy viên UBKT cấp dưới trực tiếp (kể cả UBKT đảng ủy công an địa phương); cán bộ đang làm công tác kiểm tra chuyên trách ở cơ quan UBKT cấp dưới trực tiếp (kể cả cơ quan UBKT đảng ủy công an địa phương); cán bộ làm công tác thanh tra, cán bộ tham mưu khối xây dựng lực lượng, cán bộ làm công tác điều tra, giáo viên giảng dạy về xây dựng đảng các học viện, trường CAND có năng lực nổi trội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; sinh viên tốt nghiệp các trường CAND có trình độ cử nhân, thạc sĩ xếp loại Giỏi chuyên ngành xây dựng đảng, chính trị, luật (sinh viên tốt nghiệp phải là Đảng viên, thực hiện tuyển chọn sau năm 2023, nếu được tuyển chọn phải luân chuyển về công an cấp dưới công tác tối thiểu 3 năm).

**2.3. Về chức vụ lãnh đạo, chỉ huy; trần cấp bậc hàm, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi; bố trí, điều động bổ nhiệm đối với phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT và cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách ở cơ quan UBKT các cấp trong CAND**

2.3.1. Về chức danh, chức vụ lãnh đạo, chỉ huy đối với thành viên chuyên trách ở UBKT các cấp trong CAND: Nghiên cứu, xây dựng, bổ sung ban hành quy định về chức danh, chức vụ lãnh đạo, chỉ huy và tương đương đối với Phó Chủ nhiệm Thường trực, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên chuyên trách UBKT Đảng ủy CATW và phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND (kể cả UBKT đảng ủy công an cấp huyện) đồng bộ với chức danh, chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND và Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

2.3.2. Về trần cấp bậc hàm, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi đối với thành viên chuyên trách ở UBKT các cấp trong CAND: Chế độ, chính sách về trần cấp bậc hàm, phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi của Phó Chủ nhiệm Thường trực, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên chuyên trách UBKT Đảng ủy CATW và phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND (kể cả UBKT đảng ủy công an cấp huyện): thực hiện theo quy định hiện nay của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Bộ Công an và thực hiện theo hệ thống chức vụ, chức danh tương đương trong CAND, tương ứng với Quân ủy Trung ương.

2.3.3. Về bố trí, điều động, bổ nhiệm đối với thành viên chuyên trách ở UBKT các cấp trong CAND: Bố trí, điều động Phó Chủ nhiệm Thường trực, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên chuyên trách UBKT Đảng ủy CATW và phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND (kể cả UBKT đảng ủy công an cấp huyện) khi kết thúc nhiệm kỳ

<sup>12</sup> Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 quy định việc ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn khung năng lực cán bộ kiểm tra của Đảng.

hoặc theo yêu cầu công tác, đảm nhiệm chức vụ như chức vụ lãnh đạo, chỉ huy và tương đương, hoặc được bổ nhiệm chức vụ cao hơn đảm bảo quy định.

**2.3.4. Đối với cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách ở cơ quan UBKT các cấp trong CAND:** Chế độ, chính sách về trần cấp bậc hàm, phụ cấp chức vụ, phụ cấp kiểm tra đảng; chức vụ lãnh đạo, chỉ huy; bố trí, điều động bổ nhiệm đối với cán bộ làm công tác kiểm tra chuyên trách ở Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW và cơ quan UBKT các cấp trong CAND thực hiện theo quy định của Bộ Công an.

**2.4. Công tác quy hoạch, luân chuyển phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND**

**2.4.1. Công tác quy hoạch:**

Thực hiện quy hoạch chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong CAND trên cơ sở chức vụ lãnh đạo, chỉ huy (tương đương) của thành viên chuyên trách UBKT từng cấp để thực hiện quy hoạch chức vụ, lãnh đạo, chỉ huy cao hơn, đảm bảo quy định của Bộ Công an; đồng thời thực hiện quy hoạch chức vụ của Đảng theo quy định của Trung ương Đảng (nếu có) và quy định của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (đối với công an địa phương).

**2.4.2. Công tác luân chuyển:**

- Thực hiện theo quy định hiện nay của Bộ Công an đối với luân chuyển lãnh đạo, chỉ huy trong CAND (xác định theo chức vụ tương đương).

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch của BTV Đảng ủy CATW thực hiện Kết luận số 23-KL/TW, ngày 10/12/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp sang công tác ở các các ngành, các cấp và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, theo đúng Đề án của UBKT Trung ương về luân chuyển cán bộ trong hệ thống Ngành kiểm tra đảng các cấp.

**2.5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, hợp tác quốc tế về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng**

**2.5.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng**

- Nghiên cứu, xây dựng ban hành các chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và nghiên cứu, biên soạn, ban hành hệ thống tài liệu, sách, bài giảng phục vụ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND (cả dùng cho bồi dưỡng cấp ủy và UBKT). Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát đảm bảo trong nhiệm kỳ có 100% cán bộ kiểm tra Đảng các cấp trong CAND được bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng theo nội dung chương trình đã được phê duyệt, do Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW chủ trì, phối hợp các học viện, trường đại học CAND, công an các đơn vị, địa phương tổ chức bồi dưỡng hằng năm.

- Các học viện, trường CAND nghiên cứu, tăng thời lượng giảng dạy chuyên đề kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho các đối tượng đào tạo chuyên ngành xây dựng Đảng; tăng thời lượng, bổ sung chuyên đề bồi dưỡng về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng cho các chương trình bồi dưỡng chức danh, bồi dưỡng chuyên đề khối XDLL CAND.

**2.5.2. Hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm về kiểm tra, giám sát:** BTV Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ phối hợp với UBKT Trung ương cử thành viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT các cấp trong CAND tham gia một số đoàn công tác, học tập trong hợp tác quốc tế liên quan đến lĩnh vực xây dựng Đảng, kiểm tra Đảng tại các địa bàn TQ, Lào, Cu Ba... (nếu có).

**3. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin dữ liệu, phương tiện, kinh phí phục vụ hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND**

**3.1. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát**

- Trang bị đảm bảo tiêu chuẩn định mức quy định, theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác đối với UBKT, cơ quan UBKT từng cấp trong CAND.

- Lập dự toán xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu về kiểm tra, giám sát đảm bảo kết nối mạng LAN trong CAND, kết nối với UBKT Trung ương và các đảng bộ trong CAND.

**3.2. Đảm bảo nguồn kinh phí, danh mục chi và định mức kinh phí cho hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND**

**3.2.1. Nguồn kinh phí thường xuyên, kinh phí nghiệp vụ**

- Hằng năm, Bộ Công an cấp kinh phí cho công an các đơn vị, địa phương để công an đơn vị, địa phương cấp cho UBKT, cơ quan UBKT cấp ủy cùng cấp hoạt động, đảm bảo yêu cầu công tác.

- Từ nguồn đảng phí trích giữ lại của đảng bộ được đảng ủy công an đơn vị, địa phương cấp bổ sung cho một số hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT cấp ủy cùng cấp, do cấp ủy cùng cấp quyết định, đảm bảo quy định.

**3.2.2. Danh mục chi và định mức kinh phí**

Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn để xác định rõ danh mục chi (nội dung chi, mục chi), định mức chi phục vụ hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT từng cấp trong CAND, đảm bảo yêu cầu công tác kiểm tra, giám sát, đúng quy định.

## **IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Giai đoạn 1: đến hết năm 2025 (Quý IV/2025 sơ kết giai đoạn 1).**

- Hoàn thành, ban hành hệ thống văn bản quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại trong đảng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND và các văn bản liên quan

tới tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác kiểm tra đảng được quy định tại Mục 1, Phần II nội dung Đề án này.

- Tổ chức kiện toàn UBKT, bố trí, sắp xếp lại ủy viên chuyên trách UBKT, cán bộ kiểm tra các cấp thống nhất, đúng tiêu chuẩn, tiêu chí trong Đề án; thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ kiểm tra Đảng về làm lãnh đạo ở các cấp Công an để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra Đảng. 100% cán bộ kiểm tra đảng được bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Hoàn thành đảm bảo về trang thiết bị, phương tiện và hoàn thành xây dựng hạ tầng, trang bị hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại Cơ quan UBKT Đảng ủy CATW kết nối với UBKT Trung ương.

## 2. Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến hết năm 2030

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản mới theo chỉ đạo của Trung ương Đảng (nếu có); tiếp tục thực hiện công tác luân chuyển, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ kiểm tra Đảng và thực hiện chế độ, chính sách cán bộ kiểm tra.

- Hoàn thành xây dựng hạ tầng, cập nhật trang bị hệ thống công nghệ thông tin vận hành liên thông phục vụ công tác kiểm tra, giám sát kết nối liên thông giữa UBKT Đảng ủy CATW với UBKT 126 đảng bộ trong CAND.

- Quý IV/2030 tổng kết Đề án.

## V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Tác động tích cực: <sup>(1)</sup> Đây là cơ sở để cấp ủy, đơn vị chức năng trong CAND căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và nhiệm vụ được giao, chủ động, kịp thời, tham mưu cho Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an ban hành các văn bản, thông tư, quy định, hướng dẫn đảm bảo và nâng cao hiệu quả hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND, tạo tiền đề mang tính quyết định tới việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; <sup>(2)</sup> là căn cứ để Đảng ủy CATW, cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo; UBKT Đảng ủy CATW và UBKT các cấp tham mưu, tổ chức thực hiện việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong CAND; kiện toàn, xây dựng UBKT, cơ quan UBKT và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảng đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, đảm bảo chất lượng, lựa chọn, bố trí cán bộ, việc làm phù hợp, tương xứng, ngang tầm nhiệm vụ; <sup>(3)</sup> là động lực, nguồn động viên to lớn của Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an, thúc đẩy đội ngũ phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT và cán bộ chuyên trách làm công tác kiểm tra đảng nỗ lực, phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; thu hút được cán bộ giỏi về làm công tác kiểm tra đảng.

## 2. Một số thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện Đề án

2.1. Thuận lợi cơ bản là: <sup>(1)</sup> Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an, cấp ủy công an đơn vị, địa phương quan tâm, chăm lo, tạo điều kiện thuận lợi tới

công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; xây dựng hệ thống UBKT, cơ quan UBKT thống nhất hoạt động hiệu lực, hiệu quả; <sup>(2)</sup> UBKT các cấp trong CAND nhiệm kỳ 2020-2025 đã được kiện toàn sau đại hội; Cơ quan UBKT các cấp đã được thành lập ở 69 công an đơn vị, địa phương; chức năng, nhiệm vụ của UBKT, cơ quan UBKT các cấp đã được ban hành; hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND là liên tục, tiếp nối từ trước và sau thời điểm ban hành Đề án; <sup>(3)</sup> nội dung Đề án có tính kế thừa và đổi mới phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trọng tình hình mới, cũng như tâm tư, nguyện vọng của cán bộ kiểm tra Đảng các cấp trong CAND; những nhiệm vụ được xác định trong Đề án là phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2.2. Một số khó khăn:** <sup>(1)</sup> nhiều văn bản cần được khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành; <sup>(2)</sup> công tác đảm bảo trang thiết bị, phương tiện, kinh phí, công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND cần có lộ trình, cơ chế để tham mưu, thực hiện đồng bộ trong toàn lực lượng CAND sẽ không tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc; <sup>(3)</sup> một số nhân sự mới được kiện toàn UBKT các cấp trong CAND nhiệm kỳ 2020-2025 chưa thực sự đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, tiêu chí đầu vào có thể sẽ phải bố trí, sắp xếp công tác khác nên phần nào ảnh hưởng tâm tư nguyện vọng cán bộ kiểm tra đảng khi phải bố trí công tác khác phù hợp.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án do Bộ Công an cấp, được bố trí trong dự toán ngân sách từ kinh phí thường xuyên hằng năm của Bộ Công an cấp cho công an các đơn vị, địa phương theo quy định để thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án từ nay đến hết năm 2030.

## VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

### 1. Với Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của tổ chức đảng, tổ chức lực lượng CAND và công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND, đề xuất UBKT Trung ương:

**1.1. Đề đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong tình hình mới,** Đảng ủy CATW tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn UBKT, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan UBKT các cấp trong CAND. Trong đó, đề ra giải pháp về kiện toàn UBKT các cấp trong CAND, cùng với việc thực hiện theo quy định của Đảng, Hướng dẫn số 10-HD/UBKTTW, ngày 15/02/2020 của UBKT Trung ương hướng dẫn cơ cấu tổ chức, số lượng ủy viên UBKT của đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng và cấp cơ sở trong CAND. **Đề xuất UBKT Trung ương thống nhất với Đảng ủy CATW chỉ đạo, thực hiện như sau:** "(i) Đối với UBKT đảng ủy các đảng bộ trực thuộc Đảng bộ CATW có từ 250 đến dưới 300 đảng viên chính thức được kiện toàn như sau: có 3 đến 5 ủy viên (do cấp ủy cùng cấp quyết định),

trong đó có 1 ủy viên chuyên trách được bố trí làm phó chủ nhiệm chuyên trách<sup>13</sup> và có từ 2 đến 4 ủy viên kiêm chức (Chủ nhiệm ủy ban là phó bí thư đảng ủy, phó thủ trưởng đơn vị; ủy viên kiêm chức khác là lãnh đạo cấp trưởng phụ trách tổ chức, cán bộ và đơn vị nghiệp vụ cùng cấp); có từ 1 đến 2 cấp ủy viên cùng cấp.

(ii) Đối với UBKT đảng ủy cấp cơ sở thuộc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong CAND có từ 500 đảng viên chính thức trở lên: trước mắt thực hiện như UBKT đảng ủy cơ sở có từ 300 đến dưới 500 đảng viên chính thức và được bố trí 01 cán bộ tham mưu làm công tác kiểm tra Đảng chuyên trách giúp UBKT" (Ví dụ: UBKT Đảng ủy phòng PC08 CATP Hà Nội là UBKT đảng ủy cơ sở trực thuộc đảng ủy cấp trên cơ sở, nhưng Đảng bộ PC08 có trên 1000 đảng viên, vì vậy, cần thiết phải bố trí cán bộ giúp việc UBKT).

1.2. Để tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác Kiểm tra đảng trong CAND, Đề án đề ra nhiệm vụ xây dựng, ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển lựa đối với cán bộ kiểm tra từng cấp trong CAND để cụ thể tiêu chuẩn, tiêu chí tuyển chọn đối với cán bộ làm công tác Kiểm tra đảng ở UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND, đồng thời là tiêu chí để cán bộ kiểm tra phấn đấu đạt được, theo hướng đảm bảo năng lực về phẩm chất, nhận thức và kỹ năng, kinh nghiệm, thu hút được cán bộ có trình độ giỏi về làm công tác kiểm tra đảng. Đề xuất UBKT Trung ương sớm ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn cán bộ kiểm tra Đảng để Đảng ủy CATW cụ thể hóa, phù hợp trong xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng các cấp trong CAND.

## 2. Với tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

Để tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương phối hợp với Đảng ủy CATW quan tâm chỉ đạo, ban hành các văn bản quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, xem xét, thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên ở đảng bộ công an tỉnh, thành phố thuộc Trung ương để thống nhất thực hiện hiệu lực, hiệu quả.

## VIII. TÒ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy CATW, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy CATW, Thứ trưởng Bộ Công an duyệt, ký Kế hoạch (tổng thể, thành phần) và chỉ đạo thực hiện Đề án.

### 2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy CATW, X06:

(1) Là cơ quan thường trực; tham mưu BTW Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án.

<sup>13</sup> Hướng dẫn số 10 của UBKT Trung ương có quy định "... có thể bố trí làm phó chủ nhiệm chuyên trách (do Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương quyết định)". Vì vậy, Đề án này của Đảng ủy Công an Trung ương quyết định để thống nhất thực hiện, thuận lợi thực hiện chế độ, chính sách sau này.



(2) Chủ trì nghiên cứu, đề xuất Đảng ủy, BTV Đảng ủy CATW sửa đổi, ban hành, ban hành theo thẩm quyền các văn bản phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND theo nội dung Đề án và tình hình thực tiễn trong CAND.

(3) Chủ trì, phối hợp với X02 và các đơn vị chức năng nghiên cứu xây dựng, ban hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; tập hợp văn bản, biên tập thành sách, đề xuất in ấn, xuất bản, cấp phát tới các đảng bộ trong CAND để nghiên cứu, thực hiện; chủ trì tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong CAND và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

(4) Chủ trì, phối hợp với X01 hướng dẫn công tác nhân sự UBKT, hướng dẫn quy trình kiện toàn bổ sung ủy viên UBKT giữa hai nhiệm kỳ đại hội.

(5) Phối hợp H01, H07 tham mưu dự toán kinh phí thực hiện Đề án báo cáo lãnh đạo Bộ Công an quyết định.

(6) Phối hợp với X01 nghiên cứu sửa đổi, ban hành mới các văn bản liên quan công tác tổ chức, cán bộ và các văn bản về chế độ, chính sách của phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT các cấp trong CAND theo nội dung Đề án.

(7) Phối hợp H05, H04, V01, A05 nghiên cứu xây dựng hạ tầng, trang bị hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo kết nối liên thông giữa UBKT Đảng ủy CATW với UBKT 126 đảng bộ trong CAND và với UBKT Trung ương.

(8) Phối hợp H03 đảm bảo các nội dung về trang bị phục vụ hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong nội dung Đề án liên quan.

(9) Chủ trì, phối hợp sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

### 3. X01:

(1) Chủ trì, phối hợp UBKT Đảng ủy CATW và các đơn vị liên quan tham mưu BTV Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ Công an nghiên cứu sửa đổi, ban hành và hướng dẫn thực hiện các văn bản liên quan chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các Phòng thuộc X06; sửa đổi, bổ sung một số văn bản liên quan tới quy định về chức vụ lãnh đạo, chỉ huy tương đương, bố trí, điều động, bổ nhiệm, quy hoạch đối với phó chủ nhiệm thường trực, phó chủ nhiệm chuyên trách, ủy viên chuyên trách UBKT từng cấp trong CAND.

(2) Tham mưu BTV Đảng ủy CATW thực hiện luân chuyển, bố trí, điều động, bổ nhiệm cán bộ làm công tác kiểm tra về làm lãnh đạo các cấp trong CAND (cả chiều đi và đến) để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn bồi dưỡng cán bộ kiểm tra đảng theo quy định.

(3) Phối hợp với UBKT Đảng ủy CATW hướng dẫn công tác nhân sự UBKT các cấp trong CAND và hướng dẫn quy trình kiện toàn bổ sung ủy viên

UBKT các cấp trong CAND giữa hai nhiệm kỳ đại hội; quy hoạch thành viên UBKT các cấp trong CAND (nếu có -theo quy định).

4. **X02:** Chủ trì, phối hợp X06 và các học viện, trường CAND nghiên cứu biên soạn, bổ sung chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong CAND đối với một số chương trình đào tạo, bồi dưỡng chức vụ, chức danh phù hợp.

5. **H01:** Đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án; hằng năm thực hiện dự toán và cấp kinh phí thường xuyên, kinh phí nghiệp vụ cho UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong CAND.

6. **H03:** Đảm bảo về trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của UBKT, cơ quan UBKT các cấp trong nội dung Đề án.

7. **H04:** Phối hợp X06, H05 thực hiện nhiệm vụ do H05 chủ trì theo nội dung Đề án.

8. **H05:** Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc chủ trì, phối hợp X06, H04, V01 nghiên cứu xây dựng hạ tầng, trang bị hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo kết nối liên thông giữa UBKT Đảng ủy CATW với UBKT 126 đảng bộ trong CAND và với UBKT Trung ương.

9. **H07:** Chủ trì phối hợp X06 xây dựng dự toán chi tiết đảm bảo kinh phí, hướng dẫn X06 thanh, quyết toán kinh phí thực hiện Đề án.

10. **V02:** Chủ trì tham mưu, đề xuất cử thành viên UBKT Đảng ủy CATW tham gia với đoàn công tác, học tập trong hợp tác quốc tế theo quy định.

#### 11. Thủ trưởng công an các đơn vị, địa phương:

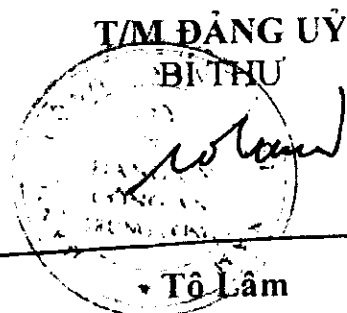
(1) Chỉ đạo đơn vị chức năng phối hợp với UBKT, cơ quan UBKT cấp ủy cấp mình thực hiện các nội dung trong Đề án.

(2) Phối hợp với X06 và các đơn vị liên quan đảm bảo triển khai thực hiện các nội dung trong Đề án; cung cấp trao đổi thông tin, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án về X06 theo Kế hoạch thực hiện Đề án này.

Giao X06 chủ trì phối hợp Văn phòng Đảng ủy CATW theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy, công an các đơn vị, địa phương báo cáo BTV Đảng ủy CATW (qua X06) để xem xét, quyết định. /

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để b/cáo),
- UBKT Trung ương (để b/cáo),
- Đảng ủy CATW (để chỉ đạo),
- UBKT ĐU CATW (để th/hiện),
- ĐUCA các đơn vị, địa phương (để th/hiện),
- Lưu VP ĐU, UBKT (X06-P1).



**ĐẢNG ỦY CÔNG AN TỈNH  
ỦY BAN KIỂM TRA**

\*

**Số 09 -BS/UBKT**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

*Hà Nam, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

**Nơi nhận:**

- Các đ/c trong BTV Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Đảng bộ CA các huyện, thị xã, thành phố,
- Các đ/c ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Lưu UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thị Cúc**

**ĐẢNG ỦY CÔNG AN TỈNH  
ỦY BAN KIỂM TRA**

\*

Số 09 -BS/UBKT

**SAO Y BẢN CHÍNH**

*Hà Nam, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

Nơi nhận:

- Các đ/c trong BTV Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Đảng bộ CA các huyện, thị xã, thành phố,
- Các đ/c ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Lưu UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thị Cúc**